

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	450.85 ↑	0.12	0.03%
KLGD (triệu ck)	87.74 ↑	21.44	32.33%
GTGD (tỷ đồng)	1,314.49 ↑	404.66	44.48%
Tổng cung (triệu ck)	94.14 ↑	16.78	21.69%
Tổng cầu (triệu ck)	100.91 ↑	17.12	20.43%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	4.65 ↑	1.78	61.77%
KL bán (triệu ck)	3.84 ↑	1.22	46.38%
Giá trị mua (tỷ đồng)	107.10 ↑	42.94	66.92%
Giá trị bán (tỷ đồng)	93.97 ↑	22.18	30.89%

Nhận định thị trường:

Theo ý kiến của một số chuyên gia và cơ quan chức năng thì tiềm năng phục hồi của thị trường bất động sản trong 3 – 6 tháng tới sẽ rất lớn. Ngoài việc BĐS sẽ nhận được dòng tiền đầu tư khi vĩ mô ổn định trở lại và mặt bằng lãi suất giảm thì còn một yếu tố nữa là theo đề án "Cơ cấu lại hệ thống tổ chức tín dụng giai đoạn 2011 - 2015", một trong những biện pháp nhằm cơ cấu lại tài chính cho các tổ chức tín dụng là "xem xét mua lại một số loại công trình, bất động sản thế chấp vay ngân hàng sắp hoàn thành hoặc đã hoàn thành nhưng chưa bán được để phục vụ cho mục đích an sinh xã hội và hoạt động của các cơ quan nhà nước". Theo đó, một mặt sẽ giảm nợ xấu trong hệ thống, mặt khác cũng giúp DN kinh doanh BĐS bán được hàng.

Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 52/2012/TT-BTC hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, có hiệu lực kể từ 1/6/2012. Những cải tiến quan trọng trong Thông tư 52 là bỏ quy định phải giải trình khi giá cổ phiếu tăng trần hoặc giảm sàn 5 phiên liên tiếp; cổ đông nội bộ được tính thêm Giám đốc tài chính, đồng thời cấm cổ đông nội bộ và cổ đông lớn thực hiện mua/bán (lướt sóng) chứng khoán trong cùng khoảng thời gian; đưa công ty đại chúng quy mô lớn vào diện bắt buộc công bố thông tin giống doanh nghiệp niêm yết. Theo đó, công ty chứng khoán phải công bố thông tin định kỳ về Báo cáo tỷ lệ vốn khả dụng được soát xét tháng 6 và tháng 12 cùng với thời điểm công bố báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm. TT52 sẽ góp phần làm minh bạch hóa thông tin trên TTCK.

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội
ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

Nhận định thị trường: VN-Index đã chạm tới đường giới hạn phía trên (455 điểm) mô hình tam giác lần thứ ba, do đó có thể thấy khoảng thời gian giành cho mô hình tam giác kì vọng sắp kết thúc. Khi đó, VN-Index sẽ sớm tạo break out để tiếp tục tăng điểm, hoặc sẽ đi ngang ra khỏi mô hình kì vọng và có chiều hướng giảm nhẹ. Đối với chỉ số HNX-Index, đây là lần thứ 3 áp lực bán tăng mạnh khiến chỉ số thoái lui tại vùng 78 điểm. Trong ngắn hạn, khoảng dao động của chỉ số đã co hẹp lại trong vùng 74 – 78 điểm. NĐT nên tận dụng sự dao động ngắn hạn của thị trường để cân bằng trạng thái danh mục và tiếp tục chờ đợi tín hiệu rõ ràng từ diễn biến trong những phiên sắp tới. Trong ngắn hạn, NĐT tạm thời có thể duy trì tiền mặt/cổ phiếu ở tỷ lệ 1/1.

HNX:

Nhận định thị trường:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	75.41	-0.87	-1.14%
KL.GD (triệu ck)	87.68	17.48	24.90%
GTGD (tỷ đồng)	868.39	161.17	22.79%
Tổng cung (triệu ck)	141.60	46.84	49.43%
Tổng cầu (triệu ck)	110.93	-1.65	-1.46%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.95	0.43	83.64%
KL bán (triệu ck)	0.49	-0.28	-36.57%
Giá trị mua (tỷ đồng)	12.59	5.59	79.89%
Giá trị bán (tỷ đồng)	6.06	-2.95	-32.71%



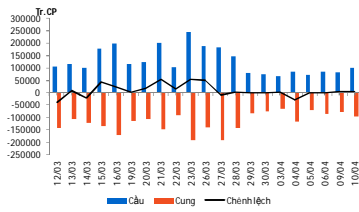
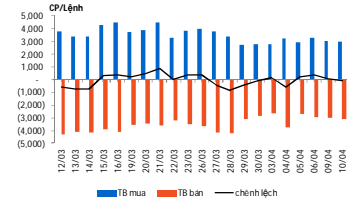
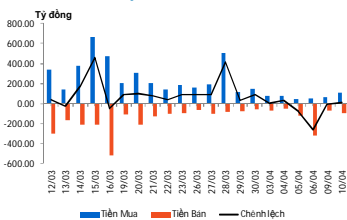
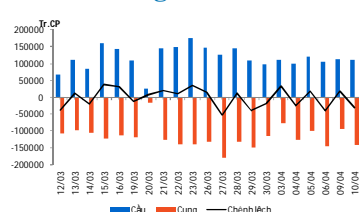
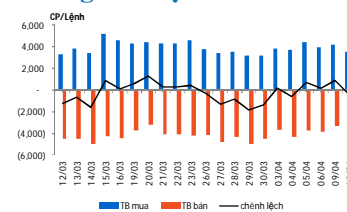
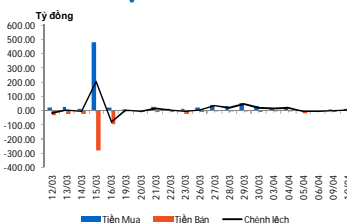
Đồ thị HNX-Index.

Khoảng dao động của HNX-index hiện đã co lên trong vùng 74 – 78 điểm. Nếu như kì vọng mô hình hiện tại ở trạng thái tích lũy với mô hình tam giác thì có thể thấy rằng khoảng thời gian giành cho mô hình ngắn hạn này sắp kết thúc. HNX-Index đảo chiều lần thứ 3 tại vùng kháng cự 78 điểm là một yếu tố cho thấy điều này. Theo đó, trong ngắn hạn, NĐT nên cân bằng trạng thái tiền mặt/cổ phiếu ở tỷ lệ 1/1 và tiếp tục chờ đợi tín hiệu rõ ràng từ thị trường theo 2 kịch bản:

Kịch bản tích cực: HNX-Index vượt 78 điểm và thanh khoản phục hồi mạnh mẽ, ít nhất đạt mức trên 80 triệu đơn vị mỗi phiên. Khi đó, NĐT nên tham gia mạnh vào thị trường, tận dụng các phiên điều chỉnh retest 78 điểm để giải ngân.

Kịch bản thứ hai: HNX-Index sẽ dao động đi ngang ra khỏi giới hạn hình tam giác trên hình, kèm sự suy yếu về thanh khoản. Đây là kịch bản cho thấy nếu không có tín tích cực tác động thì trạng thái đi ngang suy yếu dần của HNX-Index có thể kéo dài nhiều phiên, mà xấu nhất, HNX-Index có thể chạm tới 65 – 66 điểm. Khả năng giảm nhanh, mạnh và giảm sâu sẽ khó xảy ra.

Trong mọi trường hợp có thể xảy ra, trạng thái phân hóa mạnh của thị trường hiện vẫn tiếp tục diễn ra mạnh mẽ, do đó nếu NĐT đang còn tỷ lệ tiền mặt khá cao thì vẫn có thể lựa chọn một số mã cổ phiếu diễn biến tích cực để giải ngân.

HSX:**Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****HNX:****Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh**

Kết thúc đợt khớp lệnh thứ nhất, VN-Index tăng 0.28 điểm, tương ứng 0.06% đạt 451.01 điểm. Giao dịch đạt khoảng 3.6 triệu đơn vị, trị giá 47.27 tỷ đồng. Trong đó, REE, SAM, PXL, KSA, TDC là những mã có giao dịch sôi động nhất. Sắc xanh tiếp tục được duy trì trong đợt khớp lệnh liên tục, Đà tăng mạnh của một loạt cổ phiếu bất động sản, và cổ phiếu đầu cơ giúp VN-Index có lúc tăng vọt qua mốc 455 điểm, tuy nhiên áp lực đè giá đối với các mã BVH, VIC, CTG, VSH... rồi VNM, HAG, EIB... lần lượt đứng giá khiến VN-Index không tăng điểm mạnh mẽ. Chốt phiên sáng, VN-Index chỉ tăng 2.8 điểm, tương ứng 0.62% đạt 453.53 điểm. Sang đợt giao dịch buổi chiều, các cổ phiếu vốn hóa lớn và ngân hàng suy giảm khiến có lúc VN-Index quay đầu giảm nhẹ. Về cuối phiên, VN-Index giữ được sắc xanh với mức tăng nhẹ 0.02% đứng ở 450.85 điểm.

Tổng khối lượng đạt 87.7 triệu đơn vị, giá trị 1,314.49 tỷ đồng; trong đó khối lượng khớp lệnh đạt gần 84.5 triệu đơn vị.

Diễn biến thị trường Hà Nội:

Trên sàn Hà Nội, thị trường cũng tích cực trong 15 phút đầu mở cửa với đà tăng của một số mã vốn hóa lớn như PSG, PVA, SHS, SCR... giúp HNX-Index tăng nhẹ 0.19 điểm lúc 9h15, tức 0.25% so với tham chiếu, đạt 76.47 điểm. Sang đợt khớp lệnh liên tục, lực cầu quá yếu ở các mã chính như HBB, VND, KLS, PVX, VCG... khiến chỉ số liên tục giằng co quanh mốc tham chiếu. Về cuối phiên, giao dịch tiêu cực hơn với sự ảm đạm của các mã HBB, KLS, PVX, VCG, SHN, WSS, SHB, ACB. HNX-Index tạm chốt buổi sáng giảm 0.38 điểm, tương ứng 0.5% xuống 75.9 điểm. Sang phiên buổi chiều, VND bất ngờ bị bán tháo, kéo theo sự suy giảm của một loạt các blue-chips khác như ACB, HBB, KLS... HNX-Index đóng cửa giảm 1.14% về 75.41 điểm.

Tổng khối lượng giao dịch đạt 83.5 triệu đơn vị, tổng giá trị là 809.94 tỷ đồng.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 26 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 8 cổ phiếu tăng giá, 7 cổ phiếu đứng giá và 11 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PSG (tăng 6,82%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PFL (giảm 4,76%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 0,57% và tổng khối lượng giao dịch đạt 19,93 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 10/04:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	5,200	7,600	↑ 1.96	0.46	14.05	HNX
2	PFL	CTCP Dầu khí Đông Đô	6,000	644,400	↓ -4.76	0.35	0.59	HNX
3	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	21,800	509,300	↓ -1.80	1.27	1.45	HNX
4	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	16,700	483,500	↓ -3.47	1.37	10.57	HNX
5	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	5,500	5,100	↓ -1.79	0.51	3.04	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây Lắp Dầu khí Sài Gòn	4,700	795,600	↑ 6.82	0.43	N/A	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	6,500	619,925	↓ -4.41	0.59	0.97	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	15,400	324,615	↓ -0.65	0.92	7.03	HNX
9	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	11,600	101,450	↓ -1.69	2.03	8.35	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	12,800	745,200	→ 0.00	0.82	6.46	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	18,400	97,980	→ 0.00	0.79	8.64	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	6,800	7,500	↓ -2.86	0.65	1.82	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	16,400	1,615,790	↓ -2.38	1.39	6.17	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	11,400	6,438,317	↓ -4.20	0.50	1.84	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	30,300	407,010	↑ 1.00	1.81	4.89	HSX
16	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	9,000	44,560	→ 0.00	0.80	4.92	HSX
17	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	15,000	1,215,330	↑ 0.67	1.34	8.20	HSX
18	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	31,500	2,370	↑ 1.61	2.13	9.47	HSX
19	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	5,800	1,301,630	↑ 1.75	0.51	4.01	HSX
20	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	39,300	272,920	↑ 0.26	3.03	15.06	HSX
21	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	13,900	2,734,610	↑ 0.72	1.23	16.62	HSX
22	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,800	619,140	→ 0.00	0.62	37.87	HSX
23	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	6,600	293,450	→ 0.00	0.56	55.00	HSX
24	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	6,000	96,090	↓ -1.64	0.54	6.80	HSX
25	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	10,700	511,590	→ 0.00	0.97	5.57	HSX
26	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5,800	37,410	→ 0.00	0.46	1.29	HSX
27	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300	7,000	→ 0.00	0.39	4.61	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700	-	→ 0.00	0.72	0.00	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,500	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
30	PSB	CTCP Đầu tư Sao Mai -Bến Đình	4,400	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
31	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800	-	→ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIỆN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Công ty TNHH MTV Xuất Nhập khẩu và Phát hành Phim Việt Nam	96,73	9.673.828	10.000	20/4/2012
Ngân hàng TMCP Việt Á	3.098	11.661.634	11.500	19/04/2012
Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không	500	5.000.000	10.000	29/02/2012
CTCP Thủy sản và Thương mại Thuận Phước	72	692.720	10.000	22/02/2012

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang	HSX	18	27/03/2012
Tổng Công ty Khí Việt Nam – Công ty cổ phần	HSX	1.895	27/03/2012
CTCP Định Gia Nét	HNX	15	24/11/2011
CTCP Du lịch Dầu khí Sapa	HNX	100	18/11/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
Cổ phiếu CTCP Liên doanh SANA WMT	ASA	HNX	30	12/03/2012
CTCP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	LAS	HNX	540	01/03/2012
CTCP Khoáng sản và vật liệu xây dựng Hưng Long	KHL	HNX	95	21/02/2012
CTCP Khoáng sản Á Châu	AMC	HNX	28,5	15/02/2012

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
REE	16,000	16,300	1.88	92,684,762
SSI	20,800	20,300	-2.40	65,145,700
MBB	15,300	14,900	-2.61	63,000,278
HAG	31,100	30,200	-2.89	38,602,536
PVF	13,800	13,900	0.72	38,502,122

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
VND	12,900	12,300	-4.65	110,559
PVX	11,900	11,400	-4.20	75,034
KLS	12,800	12,400	-3.13	66,036
HBB	7,000	6,800	-2.86	64,950
SCR	11,700	11,800	0.85	54,828

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
BAS	800	900	100	12.50
CAD	800	900	100	12.50
SBT	16,000	16,800	800	5.00
SRC	10,000	10,500	500	5.00
SMA	6,000	6,300	300	5.00

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
CTA	4,300	4,600	300	6.98
LDP	25,900	27,700	1,800	6.95
SGC	21,900	23,400	1,500	6.85
HAD	22,000	23,500	1,500	6.82
HST	4,400	4,700	300	6.82

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
FDG	14,000	13,300	-700	-5.00
COM	24,000	22,800	-1,200	-5.00
STT	6,000	5,700	-300	-5.00
KAC	10,500	10,000	-500	-4.76
HVX	4,200	4,000	-200	-4.76

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
DPC	14,500	13,500	-1,000	-6.90
SHN	2,900	2,700	-200	-6.90
SDG	32,100	29,900	-2,200	-6.85
VBC	17,800	16,600	-1,200	-6.74
CTB	17,900	16,700	-1,200	-6.70

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
STB	12,019	VIC	28,145
MBB	10,948	HAG	7,177
PVD	9,393	IJC	6,782
KDH	9,093	PVD	6,734
HPG	7,241	GMD	4,987

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PGS	2,396	PGS	2,204
KLS	2,207	PVS	1,453
NTP	1,705	PVX	984
PVS	1,201	PVC	382
SHB	1,060	SHN	208

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339